





TIỂU LUẬN KẾT THỰC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa Xã hội Khoa học

ĐỀ TÀI 03: CƠ CẦU XÃ HỘI – GIAI CẤP VÀ LIÊN V MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM. VỊ TRÍ, VAI TRÒ VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGỮ DOANH NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY.

Giảng viên hướng dẫn: TS Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Võ Văn Hà Lớp : 21.PLT09A

Mã sinh viên : 23A4010834

Hà nội, ngày 06 tháng 06 năm 2021



MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	l
1. Tính cấp thiết của đề tài	l
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	l
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài	2
NỘI DUNG	3
Phần 1: Phần lý luận	3
1.1. Khái quát lý luận về cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	3
1.1.1. Cơ sở xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	3
1.1.1.1. Khái niệm cơ sở xã hội-giai cấp	3
1.1.1.2. Vị trí cơ sở xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội	3
1.1.1.3. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	
1.1.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1
1.1.2.1. Xét về góc độ chính trị	1
1.1.2.2. Xét về góc độ kinh tế	1
1.2. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	5
1.2.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	
1.2.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	5
1.2.2.1. Nội dung của liên minh	5
1.2.2.2. Phương hướng xây dựng cơ cấu xã hội - giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. 6	5
Phần 2: Phần liên hệ thực tế và liên hệ bản thân	7
2.1. Thực trạng cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	7
2.2. Vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay)
2.2.1. Vị trí, vai trò của các giai cấp ở Việt Nam hiện nay9)
2.2.2. Các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay 11	l
2.3. Anh/ chị cần làm gì để góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay	
KÉT LUẬN	

TÀI LIỆU THAM KHẢO	14
Tài liệu tiếng Việt	14
Tài liệu trực tuyến	14

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Có lẽ chúng ta đều biết rằng Việt Nam là nước có nền kinh tế thị trường phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa với sự mở rộng và hội nhập kinh tế. Sự phát triển đó đã kéo theo nhiều sự thay đổi về cơ cấu nền kinh tế của nước ta. Sự biến đổi của cơ cấu kinh tế đã dẫn tới sự thay đổi trong cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong xã hôi. Bước chuyển mình manh mẽ ấy, đã từng bước tạo ra cho Việt Nam những cơ hội và cũng không ít những thách thức. Đó là sự mất cân đối về cơ cấu của nền kinh tế, cơ cấu giai cấp-xã hội, sự phân chia giai cấp giàu-nghèo và cả sự bất bình đẳng giữa các tầng lớp, giai cấp. Những cơ hôi sẽ giúp Việt Nam lớn manh và ngày càng phát triển hơn, có điều kiên để thay đổi những cái chưa tốt. Còn những thách thức sẽ tao tiền đề để nước ta từng bước khắc phục, vượt qua nó và hướng tới sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn lền với sự phát triển kinh tế. Vậy để biết và hiểu rõ hơn về "Thực trang cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay như thể nào?". Vị trí vai trò của các giai cấp ở Việt Nam quan trọng ra sao? Và nước ta cần có các giải pháp gì để phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay? tôi đã chọn đề tài: "Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Vị trí vai trò và các giải pháp phát triển đôi ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay" làm đề tài nghiên cứu môn Chủ nghĩa xã hôi khoa học để giải đáp những thắc mắc trên.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của đề tài là nghiên cứu cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân việt nam hiện nay. Để đạt được mục đích đó thì đề tài sẽ giải quyết những nội dung sau:

Hướng đến khái quát lý luận về cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Xác định cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tìm hiểu về vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay. Và liên hệ thực tế cần làm gì để xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phạm vi nghiên cứu:

- + Phạm vi không gian: trong nền kinh tế tại thị trường Việt Nam
- + Phạm vi thời gian: giai đoạn Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, nhất là về vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay.

Phương pháp nghiên cứu: Đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như: thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: Đề tài giải quyết được vấn đề lý luận về cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Nghĩa là thông qua các cách hiểu và cách tiếp cận khác nhau, chúng ta có được cái nhìn tổng quan, sâu sắc hơn về vấn đề trên, dù ở góc độ nào hay phương diện nào thì nó cũng làm sáng tỏ được những nội dung chính, những đặc trưng cơ bản, những quy luật và những ý nghĩa tiềm ẩn của nền kinh tế nhất là hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

Ý nghĩa thực tiễn: Đề tài có ý nghĩa về mặt thực tiễn bởi nó là kết quả của thực tiễn nghiên cứu. Chúng ta nhận thấy thông qua việc nghiên cứu vấn đề trên cho thấy nó là cơ sở để Việt Nam và bất kì một quốc gia nào trên thế giới đều có thể hướng theo để tìm cách xây dựng, củng cố và phát triển một cách tốt nhất. Bởi lẽ vấn đề cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là vấn đề bức thiết, giúp các quốc gia xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

NỘI DUNG

Phần 1: Phần lý luận

- 1.1. Khái quát lý luận về cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- 1.1.1. Cơ sở xã hội giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1.1.1. Khái niệm cơ sở xã hội-giai cấp

Cơ cấu xã hội-giai cấp: là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý sản xuất, về địa vị chính trị -xã hội,... giữa các giai tầng đó.

1.1.1.2. Vị trí cơ sở xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội

Trong hệ thống cơ cấu xã hội, mỗi loại cơ cấu xã hội có một vị trí khác nhau và tác động lẫn nhau, trong đó cơ cấu xã hội-giai cấp có vị trí quan trọng hàng đầu và chi phối các cơ cấu xã hội khác bởi nó liên quan đến các đảng phái chính trị và nhà nước, đến việc sở hữu tư liệu sản xuất, tổ chức quản lí lao động và phân phối thu nhập trong một hệ thống sản xuất. Sự biến đổi của cơ cấu xã hội-giai cấp tất yếu sẽ ảnh hưởng đến sự biến đổi của các cơ cấu xã hội khác và tác động đến sự biến đổi của toàn bộ cơ cấu xã hội. Tuy vậy cũng cần phải đảm bảo sự hài hòa, không nên tuyệt đối hóa vị trí của cơ cấu xã hội-giai cấp mà xem nhẹ các loại cơ cấu xã hội khác.

1.1.1.3. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá đô lên chủ nghĩa xã hội

Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội-giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được thể hiện rõ như: Cơ cấu xã hội-giai cấp biến đổi gắn liền và bị quy định bởi cơ cấu kinh tế, mặt khác cơ cấu xã hội-giai cấp biến đổi khá phức tạp, đa dạng, làm xuất hiện các tầng lớp xã hội mới. Ngoài ra cơ cấu xã hội-giai cấp biến đổi trong một mối quan hệ vừa đấu tranh, vừa liên minh, từng bước xóa bỏ bất bình đẳng xã hội và dẫn đến xích lại gần nhau.

1.1.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

1.1.2.1. Xét về góc độ chính trị

Liên minh công – nông – trí thức là nhu cầu nội tại của cách mạng xã hội chủ nghĩa tạo nên động lực của cách mạng, đảm bảo vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, là điều kiện quyết định thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành chính quyền và công cuộc cải tạo và xây dựng xã hội chủ nghĩa.

1.1.2.2. Xét về góc độ kinh tế

Liên minh công – nông – trí thức được hình thành xuất phát từ yêu cầu khách quan của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển dịch cơ cấu từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn đòi hỏi phải có sự gắn bó thống nhất giữa sản xuất vật chất và khoa học kỹ thuật trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại; nó cũng xuất phát từ chính nhu cầu và lợi ích kinh tế chung của các giai tầng: công nhân, nông dân phải dựa vào đội ngũ trí thức để thực hiện mục tiêu của mình và dần được trí thức hóa, trí thức chỉ phát huy khả năng của mình khi phục vụ sản xuất, gắn bó với công nhân, nông dân.

1.2. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

1.2.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Ở Việt Nam, trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội thì cơ cấu xã hội-giai cấp có sự biến đổi không ngừng, ấy là sự biến đổi vừa tuân theo tính quy luật chung, vừa mang tính đặc thù của xã hội Việt Nam. Sự biến đổi ấy bị chi phối bởi những biến đổi trong cơ cấu kinh tế, dẫn đến việc hình thành một cơ cấu xã hội-giai cấp đa dạng; nó cũng mang đặc tính riêng của thời kỳ quá độ ở nước ta. Trong sự biến đổi ấy, tại Việt Nam các giai tầng ngày càng được khẳng định vị trí, vai trò của mình. Giai cấp công nhân có vị trí quan trọng hàng đầu, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua Đảng Cộng sản. Giai cấp nông dân có vị trí chiến lược, gắn liền với công cuộc xây dựng nông thôn mới, là cơ sở và là lực lượng xây dựng cũng như bảo vệ Tổ quốc. Còn đội ngũ trí thức là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức và xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, hội nhập quốc tế. Cuối cùng là đội ngũ doanh nhân trực tiếp đóng góp vào sự phát triển kinh tế-xã hôi của đất nước, xây dựng nền tảng cơ sở vật chất kỹ thuật.

1.2.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Có thể thấy với Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội thì liên minh giai cấp, tầng lớp là dựa trên nguyên tắc cơ bản của liên minh, ấy là kết hợp đúng đắn các lợi ích về cả chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội.

1.2.2.1. Nội dung của liên minh

Đối với nội dung về kinh tế, đây là nội dung cơ bản quyết định nhất, là cơ sở vật chất-kỹ thuật vững chắc của liên minh trong thời kỳ quá độ. Là sự kết hợp và giải quyết đúng đắn các lợi ích kinh tế giữa giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức. Thể hiện thông qua hoạt động kinh tế giữa công nghiệp, nông nghiệp, giữa các ngành sản xuất vật chất với nghiên cứu ứng dụng khoa học và

sản xuất, giữa các trường đại học, các trung tâm nghiên cứu với cơ sở sản xuất công nghiệp, nông nghiệp.

Đối với nội dung về chính trị thì bao hàm nhu cầu, lợi ích chính trị cơ bản của công nhân, nông dân, trí thức và của cả dân tộc, là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nguyên tắc chính trị là do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Trong thời kỳ quá độ, liên minh công -nông -trí thức là nền tảng chính trị-xã hội và kinh tế của nhà nước xã hội chủ nghĩa, là nòng cốt của mặt trận tổ quốc để xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa; nhằm củng cố, tăng cường hiệu lực quản lý của nhà nước xã hội chủ nghĩa, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, ổn định chính trị, xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Đối với nội dung về văn hóa, xã hội thì đó là sự đoàn kết, hợp tác của công nhân-nông dân-trí thức để xây dựng nền văn hóa mới, con người mới và xã hội văn minh. Đây thực chất là đáp ứng nghĩa vụ và quyền lợi về đời sống tinh thần của công nhân, nông dân, trí thức và thông qua những vấn đề cơ bản như tăng trưởng kinh tế thế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xóa đói, giảm nghèo; thực hiện tốt chính sách xã hội.

1.2.2.2. Phương hướng xây dựng cơ cấu xã hội - giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Việc đặt ra phương hướng xây dựng cơ cấu xã hội - giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, được xem là điều cần thiết và quan trọng. Để làm được thì cần thực hiện các biện pháp, các chủ trương như: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo tiến bộ công bằng xã hội, tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy sự biến đổi cơ cấu xã hội-giai cấp theo hướng tích cực. Kết hợp xây dựng và thực hiện hệ thống ảnh chính sách xã hội tổng thể nhằm tạo sự biến đổi tích cực trong cơ cấu xã hội, nhất là các chính sách liên quan đến cơ cấu xã hội-giai cấp. Đồng thời tạo sự đồng nhất và phát

huy tinh thần đoàn kết thống nhất giữa các lực lượng trong khối liên minh và toàn xã hội. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của các chủ thể trong khối liên minh. Và không ngừng đổi mới hoạt động của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc nhằm tăng cường khối liên minh và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Phần 2: Phần liên hệ thực tế và liên hệ bản thân

- 2.1. Thực trạng cơ cấu xã hội giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
 - Liên minh kinh tế 6 nhà (nhà nước nhà khoa học nhà doanh nghiệp - nhà nông - nhà ngân hàng - nhà phân phối) trong sản xuất và phát triển nông nghiệp hiện nay ở Việt Nam.

Trong quá trình mở cửa, hội nhập với nền kinh tế thế giới, ở nước ta sản xuất và phát triển nông nghiệp đang là một nhóm ngành có tốc độ tăng trưởng nhanh và mạnh về xuất khẩu với sản phẩm nông sản. Thế nhưng khả năng định vị thương hiệu nông sản trên thị trường vẫn chưa được nổi bật. Vì vậy trong sản xuất nông nghiệp sự liên kết 6 là rất cần thiết. Đó là mô hình liên minh có sự kết nối với nhau. Cụ thể là: Với nhà nông, hầu như họ đang quá quen với phương thức sản xuất nhỏ lẻ mà chưa có sự tiếp cận thông tin trên thị trường. Họ cũng là người chỉ quan tâm đến lợi nhuân trước mắt mà không có chiến lược phát triển lâu dài. Ngoài ra có một số nông dân chưa nhận thức được rõ ràng về việc phải tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, dẫn đến mắc sai lầm không đáng có trong việc kí kết hợp đồng kinh doanh. Đối với doanh nghiệp, là đầu tàu của mối liên kết đóng vai trò quan trong liên kết 5 nhà còn lại để hình thành vùng nguyên liệu sản xuất; hỗ trợ đầu vào và thu mua sản phâm cho nông dân và hướng tới xây dựng thương hiệu sản phâm nông sản. Thể nhưng hiện nay, họ cũng khá ngân ngại trong đầu tư bởi họ gặp phải những rủi ro khá cao cùng với việc thu hồi châm. Mà những khó khăn đó sẽ trực tiếp tạo ra thách thức cho các doanh nghiệp về vốn, dẫn đến giá thành sản phẩm chế biến tăng, ảnh hưởng lớn tới hiệu quả hoạt động kinh doanh. Với các nhà khoa học, họ có vai trò quan trọng trong việc tạo đầu vào có chất lượng cao, giảm giá thành nhờ công nghệ... nhưng hiện nay việc liên kết với các nhà còn lại khá lúng túng và hiệu quả chưa cao. Còn Nhà nước, có vai trò tạo ra hành lang pháp lý phù hợp, đảm bảo cho sự liên kết các nhà còn lại chặt chẽ và hiệu quả. Nhà nước sẽ đưa ra những cơ chế hợp lý trong việc giải quyết tranh chấp trong liên kết giữa các nhà, đồng thời cũng đưa ra chế tài phù hợp nhằm hỗ trợ giải quyết tranh chấp hợp đồng thu mua giữa doanh nghiệp và người sản xuất. Với ngân hàng, tham gia vào chuỗi nông sản, là để hỗ trợ trong việc gia tăng giá trị và hiệu quả của chuỗi. Sự có mặt của ngân hàng sẽ giúp giảm thiểu rủi ro thị trường, rủi ro người vay, rủi ro thời tiết, dịch bệnh; tiết kiệm chi phí...Còn với nhà phân phối thì họ chủ yếu đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển và tiêu thụ sản phẩm. Do vậy ta thấy trong sản xuất và phát triển nông nghiệp hiện nay tại Việt Nam, thì việc liên kết 6 nhà "nhà nông - nhà nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà ngân hàng - nhà phân phối" dường là một xu hướng phát triển thiết yếu của nền nông nghiệp bền vững.

Tuy nhiên với hiện tại thì mối liên kết ấy vẫn còn tiềm ẩn những vấn đề mà chưa có sự giải quyết thỏa đáng, đó là sự kết nối này còn mang tính tự phát, chưa được tổ chức chặt chẽ, hơn nữa việc sử dụng vốn và ứng dụng công nghệ trong sản xuất, phát triển nông sản cũng là bài toán mà ngành nông nghiệp nước ta chưa giải quyết được. Để có được những sản phẩm nông sản sạch, ngon, có giá rẻ thì buộc doanh nghiệp phải đầu tư vốn, nhưng họ lại không có phương hướng đầu tư hiệu quả, vẫn chưa biết nên đầu tư vào nguồn cung, hay khâu quy hoạch hay khâu chế biến. Doanh nghiệp cũng đang loay hoay không biết nên ứng dụng công nghệ gì. Điều đó dẫn đến doanh nghiệp chưa thể làm chủ và nắm chắc để phát huy hiệu quả cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của mình.

Năm 2020 là một năm thế giới có nhiều biến động và cả Việt Nam cũng vậy, ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã gây thiệt hại lớn về mọi mặt của đời sống xã hội, đặc biệt về kinh tế. Trong bối cảnh đó, nông dân, doanh nghiệp và cả các

hợp tác xã đã nỗ lực vượt qua khó khăn bằng việc thực hiện có hiệu quả nhiều mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa.... Có thể nói sự liên kết "6 nhà" cho ngành nông nghiệp tại thời điểm hiện tại của Chính phủ là rất đúng và kịp thời, nhưng nó chưa phù hợp, hiệu quả chưa cao. Thay vào đó chúng ta cần tổ chức liên minh 6 nhà mang tính chặt chẽ hơn. Lúc đó hoạt động sản xuất và phát triển nông nghiệp ở nước ta sẽ đạt hiệu quả đáng mong đợi hơn. Liên minh 6 nhà sẽ giúp nền nông nghiệp phát triển, hội nhập được với nền kinh tế quốc tế, giúp tháo gỡ nguồn vốn và đẩy mạnh được ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.

2.2. Vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay.

2.2.1. Vị trí, vai trò của các giai cấp ở Việt Nam hiện nay

Giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay có vị trí quan trọng hàng đầu và là một lực lượng xã hội to lớn đang phát triển bao gồm những người lao động chân tay và trí óc. Hiện nay họ có trên 11 triệu, chiếm khoảng 13,5% dân số, 26,46% lực lượng lao động xã hội và ngày càng đa dạng về cơ cấu ngành nghề, trình độ học vấn, chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp. Vì vậy họ có vai trò hết sức quan trọng đối với hoạt động kinh doanh và sự phát triển của nước ta. Hằng năm giai cấp công nhân Việt Nam đóng góp trên 50% tổng sản phẩm xã hội và bảo đảm hơn 60% ngân sách nhà nước. Họ chính là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và là giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến. Họ là lực lượng nòng cốt trong liên minh với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Họ cũng là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng và Nhà nước.

Giai cấp nông dân Việt Nam hiện nay là một lực lượng cũng rất to lớn, là lực lượng đông đảo, nòng cốt và là lực lượng chủ yếu cùng với các giai cấp khác đấu tranh giành chính quyền, xây dựng và bảo vệ đất nước. Họ cũng là nhân tố góp phần quan trọng vào xây dựng hệ thống chính trị-xã hội vững mạnh. Họ

đóng vai trò quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhất là đối với nông nghiệp, đã giúp nông nghiệp nước ta phát triển, chiếm lĩnh và cạnh tranh được với nhiều quốc gia trên thế giới, trở thành một trong 50 nước xuất khẩu nông sản cao. Với vị trí là chủ thể, là những người tích cực tham gia vào quá trình xây dựng nông thôn mới, chủ động, sáng tạo trong xây dựng kết cấu cơ sở hạ tầng.

Đội ngũ trí thức ở Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức và xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Họ có vai trò to lớn trong việc sáng tạo ra những giá trị văn hóa, tinh thần và đem lại những thành tựu khoa học-kỹ thuật góp phần thúc đẩy sự tiến bộ xã hội.

Đội ngũ doanh nhân ở Việt Nam được hiểu những người làm nghề kinh doanh, người chủ sở hữu, lãnh đạo, quản lý hoạt động kinh doanh của các hộ gia đình và doanh nghiệp. Hiện nay ho đang có sư phát triển nhanh và có vi trí vai trò hết sức quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội của nước ta. Họ có vai trò quan trọng trong việc giải phóng lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế. Họ huy động được các nguồn lực sản xuất, tạo ra sản phẩm hàng hóa, dịch vụ để cung ứng cho xã hội, thúc đẩy phân công lao động xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Ho đã góp phần quan trong vào quá trình hình thành cơ cấu xã hôi và quan hệ xã hôi mới. Ho cũng là những người góp phần hình thành nên lối sống sáng tạo, tự chủ, dám nghĩ, dám làm và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Ngoài ra họ còn có vai trò trong việc tạo công ăn việc làm, xóa đói, giảm nghèo, thực hiện chinh sách xã hội và bảo đảm an ninh xã hôi. Bên canh đó cũng có một số đôi ngũ doanh nhân đã trở thành đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đã góp phần quan trọng trong việc đóng góp ý kiến, phản biện, xây dựng và thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hôi. Tuy nhiên trong quá trình phát triển đó, đôi ngũ doanh nhân cũng gặp phải không ít những khó khăn, chính là một số bộ phận đội ngũ doanh nhân còn thiếu kinh nghiệm, kỹ năng, do đó họ đang phải đối mặt với sự cạnh tranh đầy khốc liệt. Vì có sự cạnh tranh nên họ gặp phải cản trở trong giữ chân nhân tài kết hợp với đó là sự đổi mới công nghệ luôn diễn ra. Tuy nhiên để vượt qua được điều đó thì chính đội ngũ doanh nhân sẽ phải không ngừng cố gắng, để rèn luyện để lớn mạnh hơn.

2.2.2. Các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay

Đôi ngũ doanh nhân tai Việt Nam hiện nay đang ngày càng được coi trong và có vi trí vai trò hết sức to lớn, mang lai nhiều điều kiên thuân lơi cho sư phát triển kinh tế - xã hôi ở nước ta. Thế nhưng để phát triển đôi ngũ doanh nhân hơn nữa, chúng ta cần có những giải pháp thiết thực nhằm giúp đội ngũ doanh nhân ngày càng lớn manh và có được bản lĩnh kiên cường, vững vàng hơn trong moi hoàn cảnh. Chẳng han là: Đầu tiên là tiếp tục tặng cường sư lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ doanh nhân nhằm định hướng và tạo lập một đội ngũ doanh nhân đầy khát vọng cống hiến, khát khao làm giàu, đủ bản lĩnh vượt qua những thách thức. Giải pháp này sẽ góp phần đưa hình ảnh đội ngũ doanh nhân Việt Nam sánh vai được với các cường quốc quốc tế với một bản lĩnh lớn mạnh và trái tim đầy sư nhiệt huyết, trách nhiệm với công đồng và toàn dân tộc. Thứ hai Đảng và Nhà nước, các cơ quan chức năng và cộng đồng doanh nghiệp cần nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo đội ngũ doanh nhân. Theo đó cần tổ chức các chương trình đào tạo, các lớp huấn luyện liên quan tới hoạt động quản tri kinh doanh, năng lưc quản lý điều hành doanh nghiệp,.... để nhằm nâng cao năng lưc quản tri, kỹ năng chuyên môn cần thiết cho đôi ngũ doanh nhân. Xây dựng cho họ tư tưởng và đạo đức tốt, có tinh thần yêu nước, đoàn kết, tạo môi trường kinh doanh mở rộng và phát triển. Ngoài ra có thể bồ sung thêm các chương trình chia sẻ kinh nghiệm để nâng cao và làm thay đổi nhận thức của đội ngũ doanh nhân. *Thứ ba* xây dưng hệ thống các biện pháp hỗ trơ đôi ngũ doanh nhân tham gia kinh doanh trong các khu vực chính thức, mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ doanh nhân, chú trọng phát triển doanh nhân ở khu vực nông thôn. Hỗ trợ đội ngũ doanh nhân xúc tiến thương mại

thông qua việc tổ chức hội thảo, hội chợ triển lãm,... nhằm tạo điều kiện cho doanh nhân có thể tiếp cận được thị trường trong và ngoài nước. *Thứ tư* có thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tôn vinh đối với đội ngũ doanh nhân có những cống hiến to lớn, nổi bật nhằm khẳng định vai trò và trách nhiệm lớn lao của đội ngũ doanh nhân. *Cuối cùng* là chính đội ngũ doanh nhân cần nâng cao nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của mình trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. Cần có ý thức nâng cao trình độ học vấn, các kỹ năng chuyên môn và các kiến thức trong tất cả các lĩnh vực văn hóa, xã hội, kinh tế, khoa học-kĩ thuật và pháp luật.

2.3. Anh/ chị cần làm gì để góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay.

Là một sinh viên khi đang còn ngồi trên ghế nhà trường, được học tập và tiếp thu những kiến thức bổ ích, em cảm thấy bản thân nói riêng và tất cả các bạn sinh viên nói chung đều cần phải nắm bắt và hiểu rõ được bản chất và tầm quan trọng của cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam. Bản thân mỗi người cần cố gắng học tập và rèn luyên đạo đức thất tốt, luôn không ngừng học hỏi và biết lắng nghe để tích lũy cho mình những kinh nghiệm, kỹ năng, để có được sức mạnh làm chủ. Bởi là sinh viên ngân hàng, là những doanh nhân trong tương lai. em tin rằng đó sẽ là yếu tố đòn bẩy giúp cho chúng em có thể góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay. Chúng em sẽ nâng cao bản lĩnh chính tri, luôn đoàn kết với moi người, đề cao sư hợp tác. Đồng thời là sinh viên cũng cần phải luôn đặt mình trong một tổ chức, tập thể và tuân thủ đúng mọi nguyên tắc, những quy định chung, rèn luyện mình là một người có tính kỉ luật cao, nghiêm khắc với bản thân trong bất kì một hoàn cảnh nào để cảnh giác, đối phó với cái xấu đang bủa vây xung quanh. Hơn nữa em nghĩ, chúng em còn cần tích cực tham gia vào các hoạt động Đoàn, tình nguyện, phong trào của Nhà trường để có thể tham gia đóng góp ý kiến, mở rộng sự hiểu biết nhằm nắm bắt được những tin hữu ích. Ngoài ra có thể tuyên truyền, kêu gọi mọi người cùng nâng cao nhận thức, hiểu biết về về những giá trị, lợi ích của khối liên minh giai cấp, góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam.

KÉT LUẬN

Có thể thấy trong thời kì quá đô đi lên chủ nghĩa xã hôi Việt Nam đã bước đầu có những sự đổi mới khá to lớn. Trải qua quá trình mở cửa, hội nhập với nền kinh tế thế giới và phát triển kinh tế thị trường, chúng ta đã thấy được sự lớn manh của Việt Nam trong sư nghiệp xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Điều đó khẳng định rằng Việt Nam đang đi lên những giai đoạn mới với sự đổi mới trong cơ cấu xã hội-giai cấp. Sự biến đổi trong cơ cấu xã hội-giai cấp ở Việt Nam đã bị chi phối bởi cơ cấu kinh tế, thế nên sự biến đổi ấy được hình thành nên một cơ cấu xã hội-giai cấp đa dang, mang tính đặc trưng riêng của thời kì quá đô ở nước ta. Đồng thời đó còn là sư xuất hiện của các giai tầng khác nhau, khẳng định được vai trò, vị trí vốn có của nó, đặc biệt là có sự xuất hiện đội ngũ doanh nhân, họ đã và đang tạo một bước tiến mới trong quá trình phát triển kinh tế đất nước. Không chỉ vậy thông qua đề tài này, chúng ta cũng thấy được sự liên minh chặt chẽ giữa các giai cấp, tầng lớp khác nhau trong xã hội Việt Nam, dựa trên nguyên tắc liên minh kết hợp đúng đắn các lợi ích về cả kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Đó là yếu tố làm tiền đề cho khối đại đoàn kết dân tộc trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Điều này đã chứng tỏ xã hội Việt Nam ngày càng phát triển và cần phải luôn luôn có phương hướng xây dưng lớn manh. Vây nên để tiếp tục xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng ta cần phải tiếp tục vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng của V.I.Lênin về liên minh giai cấp, tầng lớp trong điều kiện mới. Cần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giải quyết tốt mối quan hệ tăng trưởng, hoàn thiện hơn thể chế kinh tế thị trường. Ngoài ra cần tăng cường, phát triển hơn khối liên minh và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Còn với chúng ta, là thế hệ trẻ tương lai của đất nước, chúng ta nên trau dồi kĩ năng của mình, phải không ngừng nâng cao năng lực của bản thân, cố gắng học tập và rèn luyện tốt, tích cực tham gia các phong trào

xây dựng, phát triển đất nước để góp phần nhỏ bé đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc như Bác Hồ từng dạy và đưa Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội thành công nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

- 1. Hội đồng trung ương (2010), "Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học", Nhà xuất bản chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Học Viện Ngân Hàng lưu hành nội bộ (2021), "Bài tập chủ nghĩa khoa học xã hội", Khoa chính trị,

Tài liệu trực tuyến

3. Thạc sỹ Phạm Văn Bích (2015), "Xây dựng khối liên minh công - nông - trí thức trong thời kỳ công nghiệp hoá theo tư tưởng Hồ Chí Minh", Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.

https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/ho-chi-minh/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/xay-dung-khoi-lien-minh-cong-nong-tri-thuc-trong-thoi-ky-cong-nghiep-hoa-theo-tu-tuong-ho-chi-minh-2017, truy cập lúc 8:08, 07-06-2021.

4. Hữu Thắng (2020), Liên kết chặt "6 nhà" hướng phát triển bền vững, Tạp chí kinh tế nông thôn,

https://kinhtenongthon.vn/lien-ket-6-nha-huong-phat-trien-ben-vung-post36425.html, truy cập lúc 9:10, 08-06-2021.

5. Ngô Văn Cương (2019), "Một số giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân trẻ Việt Nam hiện nay", Tạp chí công thương,

http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/mot-so-giai-phap-phat-trien-doi-ngu-doanh-nhan-tre-viet-nam-hien-nay-65491.htm, truy cập lúc 10:05, 09-06-2021.